TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **138 /**2017/HSST
Ngày: 22 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Minh Lý**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đào

2. Bà Nguyễn Thị Minh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trịnh Thị Minh Hải , cán bộ Toà án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Vũ – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 22/12/2017 tại hội trường xét xử, Toà án nhân dân huyện Phú Bình tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 133 /2017/HSST ngày 14/11/2017 , Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140 ngày 11/12/2017 đối với bị cáo:

Chu Văn Ng, sinh năm 1960; Tên gọi khác: Không.

- Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Làm ruộng ; Trình độ văn hoá: 7/10.

- Con ông Chu Văn H (Đã chết); Con bà Hoàng Thị G (Đã chết).

- Vợ: Đàm Thị G, sinh năm 1959; Con: Có 03 con, con lớn sinh năm 1979, con nhỏ sinh năm 1996; Gia đình có 6 anh, chị em, bị cáo là con thứ năm.

- Tiền án, Tiền sự: Không.

- Nhân thân: năm 2000 bị xử phạt hành chính số tiền 200.000đ về hành vi cố ý gây thương tích.

Bị cáo Chu Văn Ng bị bắt từ ngày 19/9/2017, hiện bị caó đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi liên quan: Bà Đoàn Thị G, sinh năm 1959

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thế A (túc, Boong), sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Văn V, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Nguyễn Văn H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang

(Vắng mặt tại phiên tòa)

4. Đinh Văn T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 ngày 19/9/2017, tổ công tác của Công an huyện Phú Bình cùng Công an xã Tân Thành đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân cung cấp tại khu vực núi B, thuộc xóm V, xã T, có một nam thanh niên đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đến nơi theo nguồn tin thì phát hiện có một nam thanh niên. Sau được biết tên là Nguyễn Văn V, sinh năm 1989, trú tại Xóm L, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Tổ công tác tiến hành thu giữ của V: 01 xi lanh nhựa loại 3cc; 01 ống Nôvocain và 01 mảnh giấy bạc đều đã qua sử dụng. Tổ công tác đã đưa V về trụ sở Công an để đấu tranh làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn V khai nhận do nghiện ma túy, nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/9/2017, V cùng Nguyễn Thế A (túc, Boong) nhà ở xóm Đ, xã T, đi đến nhà Chu Văn Ng ở Xóm Đồng Bốn, xã Tân Thành, huyện Phú Bình để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi V và Thế Agặp Ng ở nhà và trao đổi, V mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, Thế A mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, có được ma túy V và Thế ra về, V mang ma túy ra khu vực núi B, thuộc xóm V, T sử dụng bằng hình thức "Chích ma túy vào cơ thể", khi vừa sử dụng song, thì bị tổ công tác phát hiện như đã nêu ở trên. Ngoài ra V còn khai

trước đó vào khoảng 16 giờ ngày 17/9/2017, V vẫn đi cùng Thế A đến nhà Ng và Thế A đã trực tiếp mua của Ng 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Căn cứ vào tài liệu điều tra, hồi 14 giờ 00 ngày 19/9/2017 cơ quan CSĐT Công an huyện P thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp nhà và chỗ ở của Chu Văn Ng; Trú tại, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Khi thấy tổ công tác đến Ng đã tự giác giao nộp; 01 gói chất bột dạng cục màu trắng được gói ngoài bằng túi li lon màu trắng có tổng trọng lượng 0,026gam; 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa viên nén màu đỏ đã vỡ có trọng lượng 0,056 gam. Quá trình khám xét thu giữ 02 gói chất bột dạng cục màu trắng, được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng, theo Ng khai đều là ma túy (Hêrôin) có trọng lượng 0,123gam và ma túy tổng hợp Ng khai là (Hồng phiến). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định đưa Ng về trụ sở Công an để làm rõ. Ngoài ra còn thu giữ của Ng 2.670.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Ngày 19/9/2017, cơ quan Cảnh sát điều tra đã lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu A1, B1, C1).

Tại bản kết luận giám định số 1028/KL – PC 54 ngày 25/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong mẫu A1, C1 thu giữ của Chu Văn Ng là chất ma túy, loại "Hêrôin" Viên nén mầu đỏ trong mẫu B1 thu giữ của Chu Văn Ng là chất ma túy, loại (Methamphetamine).

Tại cơ quan điều tra, Chu Văn Ng khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy, vào đầu tháng 8/2017, khi Ng lên Bệnh Viện lao Thái Nguyên để khám bệnh phổi, có gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được 01 viên hồng phiến với giá 70.000 đồng và 01 gói ma túy (Hêrôin) với giá 250.000 đồng, sau đó mang về nhà chia ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng dần và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lời, đồng thời Ng cũng khai nhận trước đó đã bán ma túy cho các đối tượng, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 16 giờ ngày 17/9/2017, Ng đang ở nhà thì có Thế A(túc, Boong) nhà ở xóm Đ, xã T đi cùng V nhà ở T vào nhà tôi hỏi mua ma túy, Ng đã bán cho Thế A01 gói ma túy với giá 100.000đ, Ng đã cầm tiền và giao ma túy.

Lần 2: Vào khoảng 9 giờ 30 phút ngày 19/9/2017, Ng cũng đang ở nhà thì có Thế A và V vào hỏi mua ma túy, Ng lại tiếp tục bán cho Thế A và V, mỗi người 01 gói ma túy đều với giá 100.000đ, ngoài ra Ng không bán ma túy cho ai khác.

Tiến hành lấy lời khai của Nguyễn Thế A (túc, Boong) và Nguyễn Văn V. Thì đều khẳng định đã mua ma túy của Ng, như Ng đã khai nhận tại cơ quan điều

tra. Lời khai của Ng là có căn cứ phù hợp với những tài liệu, chứng cứ mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của những người làm chứng.

Vật chứng của vụ án là:

- 01 chiếc xi lanh nhựa đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước 3x3cm và 01 ống Nôvocain, thu giữ của V.

- 02 bì niêm phong ký hiệu A1, C1 bên trong có (Hêrôin), được hoàn lại sau giám định và 2.670.000 đồng, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản tiền gửi của Công an huyện Phú Bình chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 133/KSĐT-MT ngày 13 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố **Chu Văn Ng** về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma tuý nên đã đi mua ma tuý về để sử dụng cho bản thân và chia nhỏ ma túy ra để bán cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo **Chu Văn Ng** từ 7 (bẩy) năm tù đến 8 (tám) năm tù;

Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo Ngh từ 5 triệu đồng đến 6 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng và buộc phải nộp án phí HSST.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

* Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng như người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

* Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma tuý nên đã đi mua ma tuý về để sử dụng cho bản thân và chia nhỏ ma túy ra thành các gói nhỏ để bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng ma túy, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Bản thân nghiện ma túy, Ng mua ma túy của một người đàn ông không quen biết 01 viên hồng phiến với giá 70.000 đồng và 01 gói ma túy (Hêrôin) với giá 250.000 đồng, sau đó mang về nhà chia ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng dần và nếu có ai hỏi mua thì bán kiếm lờ để về sử dụng cho bản thân và nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, cụ thể : Hai lần bán cho Nguyễn Thế A(Boong); 01 lần bán cho Nguyễn Văn V.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS quy định:

"1. Người nào mua bán... trái phép...chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

...b, Phạm tội nhiều lần.,,

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma tuý đang là hiểm hoạ lớn với con người và xã hội, người nghiện ma tuý ảnh hưởng đến sức khoẻ, kinh tế gia đình, làm suy thoái giống nòi, phá vỡ sự phát triển bền vững của xã hội. Ma tuý cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, nhiều gia đình ly tán cũng vì ma tuý, do đó Nhà nước và nhân dân ta cương quyết đấu tranh loại bỏ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội.

Về nhân thân bị cáo nghiện ma tuý, bản thân bị cáo có đầy đủ nhận thức được tác hại của ma tuý, nhưng không từ bỏ được ma tuý mà ngày càng lao vào con đường phạm tội và lại bán ma túy cho các đối tượng nghiện khác. Xét thấy, cần có một mức án tương xứng với tội trạng mà bị cáo gây ra, nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát nêu trên là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Hêroin: Theo Ng khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết, không có lai lịch cụ thể ở Bệnh viện Lao Phổi Thái Nguyên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Ngoài hình phạt tù, bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 194 BLHS mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Vật chứng của vụ án là:

- 01 chiếc xi lanh nhựa đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước 3x3cm và 01 ống Nôvocain, thu giữ của V xét đây là chứng cứ phạm tôi, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 bì niêm phong ký hiệu A1, C1 bên trong có (Hêrôin), được hoàn lại sau giám định, xét đây là chứng cứ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 2.670.000 đồng, tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xét đây là số tiền của bà Gấm không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bà Gấm.

- Truy thu số tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy của bị cáo là 300.000đ.

Bị cáo phải nộp án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Chu Văn Ng** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Xử phạt: bị cáo **Chu Văn Ng** 7 (bẩy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2017.

Căn cứ Điều 228 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

- Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự phạt bị cáo 7.000.000^{đ} (Bảy triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc xi lanh nhựa đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc màu vàng kích thước 3x3cm và 01 ống Nôvocain, thu giữ của; 02 bì niêm phong ký hiệu A1, C1 bên trong có (Hêrôin), được hoàn lại sau giám định.

- Truy thu số tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy của bị cáo là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

- Trả lại bà Đoàn Thị G số tiền 2.670.000 đồng (hai triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn đồng)

(Vật chứng và tiền đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên)

2. Án phí HSST: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKS huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- Chi cục THADS Phú Bình;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Minh Lý